

Bản án số: 08/2024/HSST.

Ngày: 10/01/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Mạnh Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Dung

Bà Đào Minh Chi

Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quang - cán bộ
Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham
gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt Ánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai
xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 371/2023/HSST ngày 04/12/2023. Theo quyết
định đưa vụ án ra xét xử số 371/QĐXX – ST ngày 28/12/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Việt A1 (tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1981; Giới tính: Nam;
HKTT và chỗ ở: Số X Ngõ XX, phố XXX, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12 Họ tên bố: Nguyễn Văn H1; Họ tên
mẹ: Phùng Thị L; Vợ: Phạm Thị Ngọc T; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ
sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: - Bản án số 362/2010/HS-ST
ngày 30/08/2010 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt
24 tháng tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chấp xong hình phạt tù từ
ngày 16/02/2012 và đã chấp hành xong phần các quyết định khác của bản án; -
Ngày 13/3/2017 Công an phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị
bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ -
Công an Hoàng Mai; Có mặt tại phiên tòa.

2. Cún Thị Mai A2 (Tên khác: Không) - Sinh năm: 1979; Giới tính: Nữ; HKTT và nơi ở: Số X, ngõ XX, phố XXX, phường Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Không nơi ở cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Họ tên bố: Cún An Q1; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị V1; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là thứ hai; Chồng: Nguyễn Tuấn A3, Con: 03 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Hoàng Mai; Có mặt tại phiên tòa.

3. Mai Anh D (tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1970; Giới tính: Nam; HKTT : Số X, đường XX, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số X, Ngõ XX, đường XXX, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Họ tên bố: Mai Ngọc C (đã chết); Họ tên mẹ: Hoàng Thị L2 (đã chết); Vợ: Trịnh Bích H2; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: - Bản án số 58/1990/HS-ST ngày 30/08/2010 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội: “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt tạm giữ , tạm giam từ ngày 28/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Thanh V2 (tên khác: Không) - Sinh năm: 1991; Giới tính: Nam; HKTT: Thị Trấn X, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở: Số X, ngách XX, phố Kim Đồng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12 Họ tên bố: Nguyễn Văn Q2; Họ tên mẹ: Hà Thị M; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là thứ tư; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an Hoàng Mai; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn A4 – sinh năm 1985; thường trú: Thôn Ải, xã Hợp Thanh huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

Người bảo chữa cho bị cáo Cún Thị Mai A2: Bà Đỗ Thị Hương Giang – luật sư - Công ty Luật TNHH Tường Minh, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10h ngày 27/09/2023, lực lượng công an làm nhiệm vụ tại khu vực dừng đèn tín hiệu giao thông Ngã ba Kim Đồng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội kiểm tra phát hiện Nguyễn Thanh V2 điều khiển xe máy điện màu đen không có biển kiểm soát đã dùng tay lấy từ túi quần từ phía trước bên trái 01 túi nilong kích thước khoảng (01x 01) cm thả xuống đất và Nguyễn Văn A4 (sinh năm 1985; Trú tại: Đội X xã XX, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội) điều khiển xe máy nhãn hiệu Sirius màu đen biển kiểm soát 29S6-48.806 cũng dùng tay lấy từ túi quần trước bên trái 01 gói ni-long rồi nuốt. Đấu tranh tại chỗ, V2 và A4 cùng khai nhận gói nilong V2 thả xuống đất và gói nilong A4 nuốt là ma túy heroin cả hai vừa mua của Nguyễn Việt A1, hiện đang mở quán cơm tại số X, phố XX, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để sử dụng. Lực lượng công an đã lập biên bản, thu giữ và niêm phong số ma túy của V2, sau đó đưa V2 và A4 về trụ sở công an để xác minh, làm rõ.

Tiếp đó, hồi 15 giờ 15 phút ngày 27/9/2023, lực lượng công an đang làm nhiệm vụ tầng 1 của số nhà X, phố XX nêu trên, Cún Thị Mai A2 đang giao dịch mua bán với Mai Anh D nên đã tiến hành kiểm tra và thu giữ túi quần sau bên trái của D có 03 túi ni-long màu trắng kích thước (0,5 x0,5) cm đựng chất bột màu trắng, đồng thời thu giữ của Mai A2 số tiền 400.000 đồng. Tại chỗ, Mai A2 khai đang bán ma túy loại heroin cho D theo sự chỉ đạo của Nguyễn Việt A1. Lực lượng công an đã lập biên bản thu giữ và niêm phong số ma túy, sau đó đưa Mai A2 và D về trụ sở công an để đấu tranh làm rõ.

Trên cơ sở lời khai, nhận dạng của các đối tượng nêu trên, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi thuê bán hàng ăn của Nguyễn Việt A1 tại số nhà X phố XX nêu trên, thu giữ và niêm phong số vật chứng liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên đã quyết định bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Việt A1 để điều tra hành vi trên.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ:

- Thu khi bắt quả tang Nguyễn Thanh V2 01 gói giấy màu trắng kích thước (01x01)cm đựng chất bột màu trắng; 01 bơm kim tiêm (xi-lanh) chưa qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam-sung màu xanh; 01 xe máy điện nhãn hiệu Beforeall màu đen không có biển kiểm soát và số tiền 200.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Văn A4 01 xe máy nhãn hiệu Yamaa Sirius màu đen biển kiểm soát 29S6-488.08; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu xanh đã qua sử dụng; 02 bơm kim tiêm và 01 lọ Novocain chưa qua sử dụng.

- Thu giữ khi bắt quả tang Cún Thị Mai A2 và Mai Anh D 03 gói ni-long màu trắng đựng chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus màu

vàng, số tiền 100.000 đồng (của Mai Anh D) và số tiền 400.000 đồng (của Cún Thị Mai A2).

- Thu giữ khi khám xét nơi thuê bán hàng ăn của Nguyễn Việt A1 01 lọ nhựa màu vàng hồng kích thước khoảng (07x12)cm, bên trong lọ có 03 túi ni-lông kích thước khoảng (01x01) cm chứa chất bột màu trắng; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu “Sài Gòn” bên trong có 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với vật chứng nghi là ma túy thu giữ và niêm phong nêu trên. Tại các kết luận giám định số 6570, 6571, 6572 cùng ngày 04/10/2023 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố kết luận;

- *Chất bột màu trắng bên trong 01 túi ni-lông màu trắng là ma túy loại heroin, khối lượng 0,113 gam (thu giữ của Nguyễn Thanh V2).*

- *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói ni-lông là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,109 gam; Chất bột màu trắng bên trong 08 gói ni-lông đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,831 gam (thu giữ của Nguyễn Việt A1).*

- *Chất bột màu trắng bên trong 03 gói ni-lông màu trắng đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,321 gam (thu giữ của Mai Anh D).*

Kết quả điều tra các đối tượng đều khai nhận: Nguyễn Việt A1 thuê cửa hàng bán hàng ăn tại số nhà X, phố XX, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội và thuê Cún Thị Mai A2 làm phục vụ ở quán ăn. Do nghiện ma túy nên Việt A1 đã mua ma túy để bán lẻ. Mai A2 làm ở quán nên biết Việt A1 có mua bán ma túy. Trước ngày bị phát hiện, Việt A1 đã mua 1.800.000 đồng ma túy loại Heroin của đối tượng phụ nữ không quen biết thường đứng ở cầu Kim Đồng, rồi về chia thành 14 gói ni-lông cất giấu tại quán ăn nhằm bán kiếm lời. Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 27/9/2023 Nguyễn Thanh V2 đi xe máy điện đến quán ăn trên hỏi mua ma túy loại Heroin. Việt A1 đã bán cho V2 01 gói với giá 200.000 đồng, để V2 đi tìm nơi sử dụng. Tiếp đó, Nguyễn Văn A4 cũng đến mua của Việt A1 01 gói ma túy loại heroin với giá 200.000 đồng, để sử dụng. Trên đường đi tìm nơi sử dụng ma túy, V2 và A4 đều bị lực lượng công an kiểm tra nên V2 thả gói ma túy xuống đất, còn A4 đã nuốt gói ma túy vào bụng.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Mai Anh D gọi điện cho Việt A1 hỏi mua 03 gói ma túy loại heroin và thỏa thuận giá bán là 400.000 đồng/3 gói. Sau đó, D đi xe ôm đến cửa hàng của Việt A1 gọi cửa thì thấy Cún Thị Mai A2 ra mở cửa, D nói: Lấy cho 03 “cái” Mai A2 hiểu ý D hỏi 03 gói ma túy Heroin và đi vào báo với Việt A1. Việt A1 bảo Mai A2 lấy ma túy để ở hộp màu vàng trong tủ lạnh đem ra bán cho D và thu số tiền 400.000 đồng. Mai A2 mở tủ lạnh lấy 03 gói ma túy loại Heroin ra đưa cho D và nhận 400.000 đồng của D và bị lực lượng công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, Nguyễn Việt A1 khai mua của đối tượng phụ nữ không quen biết thường đứng ở khu vực cầu Kim Đồng. Cơ quan điều tra đã dẫn giải Việt A1 đến khu vực trên nhưng không phát hiện được đối tượng. Ngoài lời khai trên, không có tài liệu nào khác chứng minh nên không có cơ sở để xác minh đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Việt A1.

Đối với Nguyễn Văn A4 có hành vi mua 01 gói ma túy của Việt A1, nhưng khi bị phát hiện đã nuốt số ma túy trên để tránh bị thu giữ. Cơ quan điều tra đã đưa A4 đến bệnh viện kiểm tra nhưng không thu giữ được vật chứng, không xác định được khối lượng của gói ma túy nêu trên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Kết quả xét nghiệm, A4 dương tính với máy nên công an quận Hoàng Mai đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, xét là có căn cứ.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen gắn biển kiểm soát 29S6-488.08 đã thu giữ của Nguyễn Văn A4, là tài sản của chị Nguyễn Thị T (sinh năm 1985, là vợ của A4). Chị H2 trình bày: Khi mua, xe được đăng ký BKS 37G1-713.67 trong quá trình sử dụng bị rơi mất nên đã gắn biển kiểm soát 29S6-488.08, do tình cờ nhặt được. Chị T cho bị cáo A4 mượn xe không biết được bị cáo A4 đi mua ma túy sử dụng nên cơ quan điều tra đã trả lại xe máy trên cho chị T.

Biển kiểm soát 29S6-488.08 là của chị Nguyễn Thị N (sinh năm 1983, trú tại thôn X, xã XX, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội). Chị N mua xe máy nhãn hiệu SYM Atila màu vàng từ năm 2014 và đăng ký cùng biển kiểm soát 29S6-488.08. Hiện chị vẫn đang sử dụng chiếc xe trên.

Chiếc xe máy điện thu giữ của Nguyễn Thanh V2 là tài sản thuộc sở hữu của chị Phạm Thị Minh H3 (sinh năm 1971, trú tại: Số X, PXX phố XXX, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai) là người có quan hệ họ hàng với V2. Chị H3 đã cho V2 mượn xe trên để đi giải quyết công việc cá nhân, nhưng không biết V2 sử dụng xe để đi mua ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại xe trên cho chị.

Số vật chứng là ma túy và 04 chiếc điện thoại di động, 03 bơm kim tiêm (xi lanh), 01 lọ Novocain, 01 biển kiểm soát 29S6-488.08 và số tiền 700.000 đồng thu giữ được chuyển đến chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai để chờ quyết định xử lý.

Tại cáo trạng số 360 ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội đã truy tố Nguyễn Việt A1 về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, Cún Thị Mai A2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 và truy tố Mai Anh D, Nguyễn Thanh V2, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo nh- nội dung bản cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Mức án Nguyễn Việt A1 từ 08 năm đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/09/2023.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Mức án Cún Thị Mai A2 từ 26 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/09/2023.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Mức án Mai Anh D từ 16 tháng đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/09/2023.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Mức án Nguyễn Thanh V2 từ 12 tháng đến 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/09/2023.

Miễn hình phạt bổ xung bằng tiền

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Xử lý vật chứng :

- Tịch thu tiêu huỷ tang vật gồm: Ma túy loại Heroin, 03 bơm kim tiêm (xi lanh), 01 lọ Novocain, 01 biển kiểm soát 29S6-488.08.

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước:

+ 04 chiếc điện thoại di động;

+ Số tiền 700.000 đồng thu giữ của các bị cáo;

Tại phiên tòa, Người bào chữa chỉ bị cáo Cún Thị Mai A2 là luật sư Đỗ Thị Hương Giang trình bày như sau:

Đồng tình với bản kết luận của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai như về phần hình phạt là quá nặng, nhân thân bị cáo Mai A2 chưa tiền án tiền sự, có 03 con hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội chỉ là đồng phạm giản đơn, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị hội đồng xét xử áp dụng tiết i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, khoản 3 điều 54, điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án khởi điểm của khoản 1 điều 249 mức án là 18 tháng.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận nh- đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận của hai bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết

luận giám định và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ. Bốn bị cáo thừa nhận cáo trạng Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng của bốn bị cáo: Các bị cáo thấy đ- ợc hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Hành vi phạm tội của bốn bị cáo thể hiện như sau: Do nghiện ma túy nên Nguyễn Việt A1 đã có hành vi mua số ma túy loại ma túy loại heroin có khối lượng thu giữ được là 1,374 gam, để bán kiếm lời. Đến khoảng 09 giờ 45 phút ngày 27/9/2023, Nguyễn Việt A1 đã bán cho Nguyễn Thanh V2 0,113 gam ma túy heroin với giá 200.000 đồng và bán cho Nguyễn Văn A4 01 gói ma túy loại heroin với giá 200.000 đồng. Khi V2 và A4 đang trên đường tìm nơi sử dụng ma túy thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ được gói vật chứng của V2, còn A4 đã nuốt gói ma túy trên nên không thu giữ được, không xác định được khối lượng. Tiếp đó, khoảng 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Việt A1 còn nhờ Cún Thị Mai A2 bán cho Mai Anh D 0,321 gam ma túy loại Heroin và bị lực lượng công an bắt quả tang cùng vật chứng. Số ma túy loại Heroin còn lại, Nguyễn Việt A1 cất giấu nhằm để bán là 0,940 gam và bị khám xét, thu giữ tại cửa hàng ăn do Việt A1 thuê để bán hàng tại số nhà X, phố XX, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Hành vi của bị cáo Nguyễn Việt A1 phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, hành vi bị cáo Cún Thị Mai A2 phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 hành vi bị cáo Mai Anh D, Nguyễn Thanh V2 phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó chẳng những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, bởi ma túy là chất độc hại huỷ hoại sức khoẻ của con người, ảnh hưởng đến thế hệ tương lai, làm suy kiệt kinh tế đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh một số loại tội phạm nghiêm trọng khác. Cũng chính từ tệ nạn ma túy đã làm lan truyền căn bệnh AIDS gây nguy hiểm cộng đồng.

* Về vai trò của từng bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Việt A1 là người trực tiếp đi mua ma túy về chia nhỏ bán lại cho các bị cáo khác để hưởng lời, bị cáo có vai trò chính trong vụ án nên có hình phạt cao hơn so với các bị cáo khác.

Còn đối với bị cáo Cún Thị Mai A2 có vai trò giúp sức giúp tích cực cho bị cáo Việt Anh bán 03 gói ma túy cho bị cáo Mai Anh D với giá 400.000 đồng nên hình phạt cao hơn so với bị cáo D, bị cáo V2.

Đối với bị cáo Mai Anh D do nghiện ma túy đã gọi điện cho Việt A1 để mua ma túy về sử dụng, bị cáo mua 03 gói ma túy với giá 400.000 đồng của Việt A1 nhưng khi đến giao dịch mua ma túy, bị cáo nhận ma túy từ Cún Thị Mai A2. Do vậy hình phạt của bị cáo cáo hơn so với bị cáo V2.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh V2 mua ma túy của bị cáo Việt A1 01 gói ma túy loại Hêrôin với giá 200.000 đồng, mục đích về sử dụng do vậy hình phạt của bị cáo nhẹ hơn so với các bị cáo khác

* Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Việt A1 nhân thân có 01 tiền án, 01 tiền sự mặc dù đã được xóa nhưng qua đó thể hiện bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nên cần phải có một hình phạt thật nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo Cún Thị Mai A2 nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nhưng phạm tội lần này là có ý, tội nghiêm trọng nên cần phải có một hình phạt có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo D nhân thân có 01 tiền án đã được xóa, nhưng phạm tội lần này là có ý, tội nghiêm trọng nên cần phải có một hình phạt có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo V2 nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, nhưng phạm tội lần này là có ý, tội nghiêm trọng nên cần phải có một hình phạt có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Bốn bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Khi lượng hình hội đồng xét xử xem xét do bốn bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thái độ ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt. Đối với bị cáo Mai Tiến D gia đình có công cách mạng áp dụng khoản 2 điều 51 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính lẽ ra phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung bằng tiền quy định tại khoản 5 điều 251 bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Việt A1, bị cáo Mai A2, khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo D, V2 nhưng xét thấy bốn bị cáo không có nghề nghiệp, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền, do vậy nên miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung này.

* Về biện pháp tư pháp, xử lý tang vật:

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

* Xử lý vật chứng :

- Tịch thu tiêu huỷ tang vật gồm:

+ 01 bao niêm phong bên trong có 0,113 gam ma túy Heroin, 01 bao niêm phong bên trong có 0,9 40 gam ma túy heroin, 01 bao niêm phong bên trong có 0,321 gam he roin.

+ 03 bơm kim tiêm (xi lanh) , 01lọ Novocain, 01 biển kiểm soát 29S6-488.08.

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động thu của Nguyễn Việt A1, 01 chiếc điện thoại thu của Mai Anh D do sử dụng vào việc phạm tội.

+ Số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo Cún Thị Mai A2.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh V2 01 điện thoại di động do không sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho Nguyễn Văn A4 01 điện thoại di động do không sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh V2 số tiền 200.000 đồng nhưng giữ lại đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Mai Tiến Dũng số tiền 100.000 đồng nhưng giữ lại đảm bảo thi hành án

- Buộc bị cáo Nguyễn Việt A1 phải truy thu 400.000 đồng do bán ma túy cho Văn, Ánh.

- Bốn bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: - Khoản 2 Điều 251 bộ luật hình sự năm 2015; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Việt A1 **08 (tám) năm** tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/09/2023.

Căn cứ: - Khoản 1 Điều 251 bộ luật hình sự năm 2015; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Cún Thị Mai A2 **30 (ba mươi) tháng** tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/09/2023.

Căn cứ: - Điểm c Khoản 1 Điều 249 bộ luật hình sự năm 2015; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Mai Anh D **16 (mười sáu) tháng** tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/09/2023.

Căn cứ: - Điểm c Khoản 1 Điều 249 bộ luật hình sự năm 2015; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Thanh V2 **12 (mười hai) tháng** tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/09/2023.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền cho bốn bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ tang vật gồm:

+ 01 bao niêm phong bên trong có 0,113 gam ma túy Heroin, 01 bao niêm phong bên trong có 0,9 40 gam ma túy heroin, 01 bao niêm phong bên trong có 0,321 gam he roin.

+ 03 bơm kim tiêm (xi lanh) , 01lọ Novocain, 01 biên kiểm soát 29S6-488.08.

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 ProMax màu vàng số Imei: 354440890583115 thu giữ của Nguyễn Việt A1 .

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng số Imei: 354992077422707 thu giữ của Mai Anh D.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh V2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh Imei 1: 353220822311178/01, Imei: 353319902311171/01.

- Trả lại cho Nguyễn Văn A4 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu xanh có số Imei: 861144040098950- 861144040098968 đã qua sử dụng .

(Tang vật trên đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo biên bản giao vật chứng số 61 /2024/BBVC ngày 06 / 12/2023 tại cơ quan thi hành án quận Hoàng Mai).

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền
- + Số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo Cún Thị Mai A2.
- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh V2 số tiền 200.000 đồng nhưng giữ lại đảm bảo thi hành án
- Trả lại cho bị cáo Mai Anh D số tiền 100.000 đồng nhưng giữ lại đảm bảo thi hành án.

(Theo giấy nộp tiền ngày 02/10/2023 vào Tài khoản của chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai)

- Buộc bị cáo Nguyễn Việt A1 phải truy thu 400.000 đồng do bán ma túy cho Văn, Ánh.
- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.
- Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
- Căn cứ Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:
- Bốn bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND quận Hoàng Mai
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- L- u.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quách Mạnh Thành

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, Ngày 22 tháng 01 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Mạnh Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Trinh

Bà Nguyễn Anh Thư

Căn cứ vào điều 259,260 và điều 326 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015

Vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 22 tháng 1 năm 2019, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án nh- sau:

1. Về tội danh: Đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Văn V phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%

2. Về điều luật áp dụng: Căn cứ: - Khoản 1 Điều 251 bộ luật hình sự năm 2015; Điểm s khoản 1 Điều 51 ; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015

- Điều 47 bộ luật hình sự năm 2015

- Điều 106; 136; 332, 334 - Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%

3. Về mức hình phạt: Xử phạt;

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn V **30 (ba mươi) tháng** tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/09/2018.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%

4. Các vấn đề khác:

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền cho bị cáo

- Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu huỷ tang vật ma túy là heroin có trọng lượng 0,338 gam.

+ Trả lại cho bị cáo V 01 điện thoại di động 01 điện thoại di động IteI màu vàng, Imei: 358175085552964, Imei:2: 358175085552972 đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị N 01 xe máy BKS: 29M -650.14 , SM: 0326859, SK: 151840.

(Tang vật trên đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo biên bản giao vật chứng số 77 ngày 22 / 12 /2017 tại cơ quan thi hành án quận Hoàng Mai).

+ Trả lại cho bị cáo V số tiền 897.000đồng hiện nộp tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai nhưng giữ lại đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban th- ờng vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 332; 334 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần liên quan trong hạn 15 ngày. kể từ ngày tòa tuyên án.

Kết quả biểu quyết: $3/3 = 100\%$.

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

Quách Mạnh Thành

Nơi nhân

- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND quận Đống Đa.
- Bị cáo.
- L- u.

Nơi nhân

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND quận Đống Đa.
- Bị cáo.
- L- u.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quách Mạnh Thành